

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm TP. Hồ Chí Minh, năm học 2017-2018
(Về các môn học của từng khóa học, chuyên ngành, thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp)

NGÀNH: CÔNG TÁC XÃ HỘI

1. Công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
1	Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin	Học phần giúp người học, xây dựng được thế giới quan và phương pháp luận khoa học để tiếp cận các chuyên ngành được đào tạo và định hướng cho nhận thức và thực tiễn, vận dụng được kiến thức cơ bản để lý giải các quá trình KT – CT – XH.	5	Học kỳ 1	Tự luận
2	Tin học căn bản	Học phần giúp người học có khả năng sử dụng máy tính như một phương tiện phục vụ mục đích học tập và nghiên cứu, sử dụng máy tính với các phần mềm MS Word, MS Excel và MS PowerPoint thành thạo, truy cập Internet để tiếp cận với các thông tin mới và có thể học được các môn học khác có sử dụng máy tính.	3	Học kỳ 1	Trắc nghiệm hoặc tự luận
3	Quân sự chung và chiến thuật, kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng sáng tạo các kiến thức chung về quân sự, chiến thuật và kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK trong hoạt động dân quân tự vệ, phòng thủ dân sự và thể thao quốc phòng.	3	Học kỳ 1	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
4	Giáo dục Thể chất 1	Học phần giúp người học có kiến thức và biết rèn luyện thể chất, tập luyện thể thao để giữ gìn sức khỏe; bồi dưỡng kỹ năng vận động trong cuộc sống.	1	Học kỳ 1	Kiểm tra thực hành
5	Tâm lý học đại cương	Học phần giúp người học có kiến thức cơ bản về bản chất, đặc điểm của hiện tượng tâm lý và các quy luật tâm lý cơ bản của con người (nhận thức, tình cảm, ý chí, hành động và nhân cách...). Trên cơ sở đó giúp người học vận dụng kiến thức vào thực tế để nhận diện, phân biệt, giải thích được các hiện tượng tâm lý cơ bản, góp phần định hướng cho hoạt động của người học.	2	Học kỳ 1	Tự luận hoặc trắc nghiệm
6	Xã hội học đại cương	Học phần giúp người học lĩnh hội các cơ sở xã hội học của chính sách xã hội, các quan niệm và lý thuyết cơ bản về chính sách xã hội, các mô hình chính sách xã hội trên thế giới và ở Việt Nam. Trên cơ sở này, người học biết cách vận dụng những hiểu biết này để phân tích một vấn đề cụ thể trong chính sách xã hội và định hướng ứng dụng vào công tác xã hội thực tiễn với nhiệm vụ được giao.	3	Học kỳ 1	Tự luận hoặc tiểu luận
7	Nhập môn CTXH	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển Công tác xã hội trên Thế giới và Việt Nam... Một số lĩnh vực nghiên cứu và kỹ năng thực hành cơ bản của Công tác xã hội cũng được giới thiệu nhằm gợi mở các hướng tiếp cận, khả năng tư duy, phát huy năng lực người học trong nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp. Học phần cũng giới thiệu các kiến thức về các phương pháp nghiên cứu, các kỹ năng thực hành công tác xã hội nhằm vận dụng để hướng đến giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đời sống của cá nhân, nhóm, cộng đồng xã hội.	3	Học kỳ 1	Tự luận hoặc tiểu luận
8	Logic học đại cương	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức về các hình thức tư duy, các quy luật và quy tắc của tư duy logic. Trên cơ sở này, người học thực hành rèn luyện các kỹ năng tư duy logic trong học tập và nghiên cứu khoa học.	2	Học kỳ 1	Tự luận hoặc tiểu luận
9	Ngoại ngữ học phần 1	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng ngoại ngữ vào các tình huống giao tiếp hàng ngày ở trình độ trên bậc 2/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	4	Học kỳ 1	Tự luận hoặc trắc nghiệm

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
10	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Học phần giúp người học biết được những nội dung cơ bản trong tư tưởng Hồ Chí Minh, hiểu được bản chất cách mạng và khoa học của tư tưởng Hồ Chí Minh, sự vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh của Đảng ta trong cách mạng Việt Nam; từ đó giải thích được quá trình vận động, phát triển và thành công của cách mạng nước ta, vận dụng được những lí luận cơ bản trong quá trình giảng dạy, xây dựng được niềm tin vào lí tưởng cách mạng, thực hiện được đạo đức con người mới trong môi trường sư phạm.	2	Học kỳ 2	Tự luận
11	Pháp luật đại cương	Học phần giúp người học vận dụng được các kiến thức về nhà nước và pháp luật để sử dụng trong giảng dạy và cách ứng xử của cá nhân trong xã hội khi liên quan đến pháp luật; đồng thời có kiến thức và cơ sở lý luận để học các học phần liên quan, thực hiện được các công việc liên quan đến nhà nước và pháp luật.	2	Học kỳ 2	Tự luận
12	PP nghiên cứu khoa học	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về khoa học và nghiên cứu khoa học, về bản chất của nghiên cứu khoa học cũng như cấu trúc logic của một công trình khoa học; các thao tác nghiên cứu khoa học, xây dựng, chứng minh và trình bày các luận điểm khoa học; phương pháp trình bày một báo cáo khoa học; viết được một công trình khoa học. Trên cơ sở này, người học vận dụng kỹ năng nghiên cứu khoa học vào việc học tập ở đại học, vận dụng để viết đề cương nghiên cứu khoa học, viết bài báo khoa học, tổ chức và triển khai nghiên cứu khoa học phù hợp với khả năng.	2	Học kỳ 2	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
13	Công tác quốc phòng - an ninh	Học phần giúp người học vận dụng các kiến thức cơ bản về phòng chống chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với cách mạng Việt Nam; Phòng chống dịch tiến công hoá lực bằng vũ khí công nghệ cao; Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên công nghiệp quốc phòng; Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; Một số nội dung cơ bản về dân tộc, tôn giáo và đấu tranh phòng chống dịch lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo chống phá cách mạng Việt Nam; Những vấn đề cơ bản về bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội; Những vấn đề cơ bản về đấu tranh phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội; Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc...để tham gia tích cực, tự giác và có trách nhiệm trong công tác quân sự, quốc phòng địa phương, bảo vệ Tổ quốc.	2	Học kỳ 2	Tự luận
14	Giáo dục học đại cương	Học phần giúp người học hiểu biết và phát triển kỹ năng phân tích các vấn đề cơ bản về cấu trúc, nhiệm vụ, bản chất, động lực và hệ thống phương pháp dạy học theo các quan điểm dạy học truyền thống và hiện đại. Đồng thời, học phần cũng nhằm phát triển khả năng phân tích các đặc điểm, bản chất và nguyên tắc giáo dục; kỹ năng vận dụng phối hợp các phương pháp giáo dục trong tổ chức hoạt động giáo dục phát triển phẩm chất, nhân cách cho học sinh phổ thông.	2	Học kỳ 2	Tự luận hoặc tiểu luận
15	Hành vi con người và môi trường XH	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về hành vi con người và môi trường xã hội, đề cập đến một số khái niệm liên quan như: hệ thống, sinh thái, sơ đồ sinh thái cùng các mối quan hệ, tương tác của nó với hành vi con người. Bên cạnh đó, học phần còn giới thiệu các lý thuyết nghiên cứu hành vi con người từ cuối thế kỷ 19 đến thế kỷ 20 làm nền tảng cơ sở lý luận vận dụng trong quá trình phân tích, giải thích các mối quan hệ giữa hành vi con người và môi trường xã hội khi giải quyết những vấn đề trong thực tiễn.	2	Học kỳ 2	Tự luận hoặc tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
16	Lý thuyết công tác xã hội	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức cơ bản về các lý thuyết của công tác xã hội đương đại, qua đó biết cách áp dụng lý thuyết công tác xã hội vào các trường hợp can thiệp cụ thể với các thân chủ, tác động với nhóm - cộng đồng. Đồng thời, qua việc xem xét đánh giá những lý thuyết khác nhau trong công tác xã hội, người học biết cách đưa ra những cách thức lý luận khác nhau, áp dụng các mô hình lý luận khác nhau về hoạt động thực hành của công tác xã hội.	3	Học kỳ 2	Tự luận hoặc tiểu luận
17	Thống kê trong khoa học xã hội	Học phần giúp người học lĩnh hội những khái niệm căn bản của khoa học thống kê, những kiến thức lý thuyết và ứng dụng trong thống kê hiện đại dùng để mô tả các dữ liệu định tính, định lượng, giải thích, suy diễn, đối chiếu các kết quả nghiên cứu thuộc khoa học xã hội. Trên cơ sở này, người học có thể đọc hiểu các kết quả nghiên cứu, thực hành xử lý số liệu và tiếp cận nghiên cứu thống kê nâng cao.	2	Học kỳ 2	Tự luận hoặc tiểu luận
18	Giáo dục Thể chất 2	Học phần giúp người học nâng cao sức khỏe và bước đầu hướng dẫn tập luyện một số bài tập thể lực chuyên môn hỗ trợ cho môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 2	Kiểm tra thực hành
19	Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam	Học phần giúp người học hiểu được quy luật hình thành và phát triển đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, có tư duy phản biện đối với các vấn đề, sự kiện chính trị, xã hội trong quá trình học tập, nghiên cứu, làm việc, có khả năng vận dụng kiến thức lịch sử, xã hội trong việc giải thích và giải quyết các vấn đề chính trị - xã hội phát sinh trong đời sống hàng ngày.	3	Học kỳ 3	Tự luận, vấn đáp
20	Ngoại ngữ học phần 2	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng ngoại ngữ vào các tình huống giao tiếp thông thường hoặc đặc biệt ở trình độ cận bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 3	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
21	Tâm lý học trẻ em	Học phần giúp người học lĩnh hội những đặc điểm phát triển tâm lý của trẻ từ 0-18 tuổi với những biểu hiện cụ thể về vận động, nhận thức - ngôn ngữ, tình cảm - nhân cách... Người học vận dụng các kiến thức này để giải thích các hiện tượng tâm lý của trẻ đồng thời biết cách giao tiếp và ứng xử phù hợp với trẻ em trong độ tuổi này.	3	Học kỳ 3	Tiểu luận hoặc tự luận
22	Tham vấn cơ bản	Học phần giúp người học lĩnh hội ứng dụng của các thành tựu Tâm lý học vào tiến trình giúp đỡ con người vượt qua những vấn đề khó khăn trải dài trong suốt cuộc đời (tình cảm, nghề nghiệp, xã hội, giáo dục, sự phát triển cá nhân). Trên cơ sở hiểu được đặc trưng nghề tham vấn, những năng lực và phẩm chất cần thiết đối với nhà tham vấn tâm lý, người học có thể vận dụng được các học thuyết tham vấn tâm lý trong mô tả, nhận diện, phân tích và giải thích cơ chế của các quá trình tham vấn tâm lý.	2	Học kỳ 3	Tự luận hoặc tiểu luận
23	An sinh XH và những vấn đề XH	Học phần giúp người học phân tích, tìm giải pháp cho các vấn đề xã hội hiện nay, phân tích những mặt mạnh và hạn chế của các thiết chế xã hội Việt nam để giải quyết những vấn đề này.	2	Học kỳ 3	Tự luận hoặc tiểu luận
24	PPNC trong CTXH	Học phần giúp người học lĩnh hội các vấn đề cơ bản liên quan đến các phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu công tác xã hội, các bước tiến hành một đề tài nghiên cứu công tác xã hội. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để thực hiện một đề tài nghiên cứu về công tác xã hội phù hợp với định hướng, khả năng và những điều kiện khác có liên quan.	2	Học kỳ 3	Tự luận hoặc tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
25	Tâm lý học dạy học & giáo dục	Học phần giúp người học lĩnh hội cơ sở tâm lý của việc hình thành khái niệm, kỹ năng, kỹ xảo cho học sinh cũng như phát triển trí tuệ cho học sinh; cơ sở tâm lý của hoạt động giáo dục cũng như những đặc trưng tâm lý của lao động sư phạm; chân dung nhân cách và những phẩm chất, năng lực của người giáo viên trong nhà trường hiện nay. Người học vận dụng kiến thức đã học để giải thích các vấn đề nảy sinh trong quá trình dạy học và giáo dục, có khả năng lập kế hoạch phát triển những kiến thức đã học để nâng cao trình độ, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn qua từng giai đoạn đổi mới giáo dục của Việt Nam.	3	Học kỳ 3	Trắc nghiệm hoặc Tự luận
26	Giáo dục Thể chất 3	Học phần giúp người học tăng khả năng phối hợp vận động, lượng vận động trong thể lực chung và thể lực chuyên môn thông qua các bài tập thể lực đa dạng, chuyên biệt, bước đầu làm quen các hình thức và luật thi đấu của các môn thể thao mà người học đã lựa chọn tập luyện.	1	Học kỳ 3	Kiểm tra thực hành
27	Đường lối quân sự của Đảng	Học phần giúp người học có những kiến thức cơ bản về quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về chiến tranh, quân đội và bảo vệ Tổ quốc; Xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; Chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa; Xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân Việt Nam; Kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường củng cố quốc phòng - an ninh; Nghệ thuật quân sự Việt Nam.... Trên cơ sở đó, người học vận dụng để giải thích được các vấn đề về đường lối quân sự của Đảng.	3	Học kỳ 4	Tự luận, vấn đáp
28	Ngoại ngữ học phần 3	Học phần giúp người học có khả năng vận dụng tốt ngoại ngữ trong việc giải quyết các tình huống giao tiếp ở trình độ bậc 3/6 theo Khung Năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.	3	Học kỳ 4	Tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
29	Xã hội học gia đình	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức tổng quan về sự sinh ra, phát triển và sự hoạt động của gia đình như là một trong những hạt nhân đầu tiên của xã hội trong các điều kiện văn hóa, kinh tế - xã hội cụ thể, cũng như kiến thức về cơ cấu của chức năng gia đình trong xã hội với tư cách là một thiết chế xã hội và một nhóm nhỏ. Từ đó giúp người học vận dụng hệ thống tri thức này để phối hợp giáo dục giữa gia đình và nhà trường trong công tác tham vấn học đường, công tác chủ nhiệm...	2	Học kỳ 4	Tiểu luận hoặc tự luận
30	Công tác xã hội cá nhân	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về lịch sử hình thành và phát triển Công tác xã hội cá nhân trên thế giới và Việt Nam, những yếu tố căn bản của CTXH cá nhân, các công cụ, kỹ thuật trong can thiệp giúp đỡ đối tượng và tiến trình CTXH cá nhân nhằm thực hiện các chức năng xã hội, phát huy năng lực người học trong nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp. Học phần cũng giới thiệu các kiến thức chung về một số lý thuyết và khái niệm cơ bản trong CTXH cá nhân, những vấn đề đối tượng thường gặp nhằm gợi mở các hướng tiếp cận, khả năng tư duy từ đó vận dụng giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến đời sống cá nhân, nhóm cộng đồng xã hội.	3	Học kỳ 4	Tự luận hoặc tiểu luận
31	Công tác xã hội nhóm	Học phần giúp người học lĩnh hội những nội dung về phương pháp công tác xã hội nhóm, bao gồm những kiến thức về lịch sử hình thành và phát triển Công tác xã hội nhóm, vị trí, khái niệm và đặc trưng Công tác xã hội nhóm. Học phần cũng cung cấp những nền tảng kiến thức cơ bản làm tiền đề thực hiện công tác xã hội nhóm để giúp người học vận dụng trong việc phân tích, nghiên cứu các hiện tượng trong nhóm công tác xã hội. Tiến trình Công tác xã hội nhóm được trình bày cụ thể theo từng bước công việc tạo điều kiện người học phát huy năng lực trong tiếp cận, thực hành và phân tích ứng dụng vào những ca cụ thể.	3	Học kỳ 4	Tự luận hoặc tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
32	Quản lý ca trong CTXH	Học phần giúp người học lĩnh hội các kiến thức về quản lý ca trong công tác xã hội bao gồm: thiết lập mục tiêu, xây dựng kế hoạch, giám sát kế hoạch, lượng giá hay đánh giá... Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức để nhận diện vấn đề, đánh giá nguy cơ, điều phối và tiến hành giám sát, lưu trữ và ghi chép hồ sơ lưu trữ ca, tiến hành giám sát ca cụ thể phục vụ cho công tác nghề nghiệp.	2	Học kỳ 4	Tự luận hoặc tiểu luận
33	Ứng dụng CNTT trong CTXH	Học phần giúp người học lĩnh hội những khái niệm căn bản của phần mềm Toán thống kê và cách ứng dụng phần mềm Toán thống kê trong nghiên cứu CTXH. Trên cơ sở này, người học có thể vận dụng kiến thức để thực hành các lệnh và các thao tác căn bản trong một phần mềm thống kê vào việc xử lý số liệu nghiên cứu CTXH như: thiết kế nhiệm vụ xử lý số liệu nghiên cứu khi có nhu cầu phân tích dữ kiện, áp dụng các số thống kê theo yêu cầu xử lý số liệu nghiên cứu, mã hóa dữ kiện và sử dụng tên biến phù hợp, nhập số liệu hoặc chuyển đổi từ các số liệu đã có, lưu trữ số liệu và sử dụng tương đối thành thạo các lệnh căn bản của phần mềm SPSS khi phân tích dữ kiện.	2	Học kỳ 4	Trắc nghiệm hoặc tự luận
34	Kỹ năng hỗ trợ nghiệp vụ CTXH	Học phần giúp người học lĩnh hội những lý luận và kỹ năng như giải quyết vấn đề, đàm phán, vận động, thuyết phục, giải quyết mâu thuẫn, biện hộ, truyền thông... trong quá trình thực hành công tác xã hội với những đối tượng có nhu cầu trợ giúp nhằm nâng cao hiệu quả công việc. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để nâng cao nghiệp vụ Công tác xã hội và hoàn thành nhiệm vụ của Công tác xã hội viên.	2	Học kỳ 4	Tự luận hoặc tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
35	Công tác xã hội với nhóm dễ bị tổn thương 1	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về phương pháp và kỹ năng thực hành CTXH đối với những nhóm người nhiễm HIV/AIDS, với nhóm ma túy, mại dâm, phạm pháp và những phụ nữ yếu thế qua việc nắm được những đặc điểm đặc trưng của những nhóm này. Từ đó vận dụng để giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến đời sống của cá nhân, nhóm, cộng đồng xã hội; xu hướng phát triển công tác xã hội với các nhóm dễ bị tổn thương này.	2	Học kỳ 4	Tự luận hoặc tiểu luận
36	Công tác xã hội trong khu lao động - khu công nghiệp	Học phần giúp người học hiểu rõ và vận dụng các chức năng CTXH đối với cá nhân, nhóm, gia đình, cộng đồng tại các khu lao động có nhiều khó khăn, các cơ sở lao động có nhiều vấn đề xã hội như sập hầm lò, ô nhiễm môi trường... trên cơ sở đó, người học vận dụng kiến thức đã học để hỗ trợ các cá nhân, nhóm, gia đình và cộng đồng trong khu lao động - khu công nghiệp có điều kiện phát triển.	2	Học kỳ 4	Tự luận hoặc tiểu luận Tự luận
37	Tâm lý học hành vi lệch chuẩn	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về phương pháp tiếp cận lĩnh vực Tâm lý học hành vi lệch chuẩn nói chung và các phương pháp giúp nhận dạng cũng như các định hướng ban đầu trong việc điều chỉnh hành vi lệch chuẩn. Người học vận dụng nền tảng kiến thức này nhằm định hướng tìm hiểu và so sánh các chuẩn hành vi chính trong môi trường toàn cầu hoá hiện nay; có kỹ năng ban đầu trong việc nhận dạng các hành vi lệch chuẩn; bước đầu hình thành kỹ năng định hướng và điều chỉnh cho các hành vi lệch chuẩn trong cộng đồng và các cá nhân.	2	Học kỳ 4	Tự luận hoặc tiểu luận
38	Thực hành nghề nghiệp	Học phần giúp người học làm quen với việc thực hành kỹ năng nghề nghiệp, quan sát môi trường làm việc tại cơ sở thực tế. Từ đó hiểu biết sâu hơn về các lý thuyết CTXH và có dữ liệu thực tế để tiếp tục học tập các phương pháp công tác xã hội cá nhân và phương pháp công tác xã hội nhóm.	2	Học kỳ 4	Tự luận hoặc tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
39	Chính sách xã hội	Học phần giúp người học lĩnh hội các cơ sở xã hội học của chính sách xã hội, các quan niệm và lý thuyết cơ bản về chính sách xã hội, các mô hình chính sách xã hội trên thế giới và ở Việt Nam. Trên cơ sở này, người học biết cách vận dụng những hiểu biết này để phân tích một vấn đề cụ thể trong chính sách xã hội và định hướng ứng dụng vào công tác xã hội thực tiễn với nhiệm vụ được giao.	2	Học kỳ 5	Tự luận hoặc tiểu luận
40	Tham vấn học đường	Học phần giúp người học lĩnh hội lý luận về công tác tham vấn học đường và hướng dẫn thực hành công tác tham vấn ở trường phổ thông và các cơ sở giáo dục. Trên nền tảng đó, người học vận dụng được những nguyên tắc và kỹ thuật tham vấn cơ bản trong việc tổ chức hoạt động tham vấn học đường và thực hành một số ca tham vấn cụ thể ở trường phổ thông cũng như các cơ sở giáo dục.	3	Học kỳ 5	Tự luận hoặc tiểu luận
41	Tâm bệnh học trẻ em	Học phần giúp người học lĩnh hội các khái niệm cơ bản của Tâm bệnh học trẻ em và phân loại tâm bệnh trong các hệ thống khác nhau, đặc biệt là ở đối tượng trẻ em. Trên cơ sở đó, người học có thể phát hiện và phân tích các biến đổi của lệch lạc thuộc phạm vi bình thường và thuộc phạm vi bệnh lý; áp dụng hệ thống phân loại DSM trong việc đánh giá các trường hợp lâm sàng và xây dựng các chiến lược can thiệp cũng như phòng ngừa tâm bệnh thích hợp và hiệu quả trên đối tượng trẻ em.	2	Học kỳ 5	Tự luận hoặc tiểu luận, trắc nghiệm
42	Phát triển cộng đồng	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về Phát triển cộng đồng trên Thế giới và Việt Nam nhằm gợi mở các hướng tiếp cận, khả năng tư duy, phát huy năng lực người học trong nghiên cứu và thực hành nghề nghiệp. Học phần giới thiệu các kiến thức chung về các phương pháp nghiên cứu, các kỹ năng thực hành Phát triển cộng đồng vận dụng giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến đời sống của cá nhân, nhóm, cộng đồng xã hội.	3	Học kỳ 5	Tự luận hoặc tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
43	Công tác xã hội học đường	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức tổng hợp về mục tiêu, nội dung, đối tượng, phương pháp và hình thức tổ chức hoạt động công tác xã hội trong môi trường học đường. Trên cơ sở đó, người học vận dụng các kiến thức đã học để tiến hành các hoạt động trợ giúp cho người có nhu cầu trong học đường như: tư vấn - tham vấn - trị liệu cho học sinh, tư vấn - tham vấn - trị liệu cho giáo viên hoặc phụ huynh, tham mưu các quy định chính sách cho ban giám hiệu, kết nối các dịch vụ xã hội với học đường.	3	Học kỳ 5	Tự luận hoặc tiểu luận
44	CTXH trẻ em và gia đình	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về mục đích, các hoạt động, nguyên tắc hành động, vai trò trách nhiệm của cán bộ xã hội và công tác xã hội viên về trẻ em và gia đình. Học phần còn giúp người học lĩnh hội và rèn luyện các kỹ năng, phương pháp trong công tác xã hội với trẻ em, gia đình và các dịch vụ xã hội cơ bản dành cho trẻ em, gia đình nhằm thực hiện các chức năng xã hội. Từ đó vận dụng giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến đời sống của trẻ em và gia đình dưới góc nhìn của Công tác xã hội viên.	2	Học kỳ 5	Tự luận hoặc tiểu luận
45	Công tác xã hội với nhóm dễ bị tổn thương 2	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về phương pháp và kỹ năng thực hành CTXH đối với những nhóm người khuyết tật, người già, người nghèo... qua việc nắm được những đặc điểm đặc trưng của những nhóm này. Từ đó vận dụng để giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến đời sống của cá nhân, nhóm, cộng đồng xã hội; xu hướng phát triển công tác xã hội với các nhóm dễ bị tổn thương này.	2	Học kỳ 5	Tự luận hoặc tiểu luận
46	Công tác xã hội trong bệnh viện	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về mục đích, các hoạt động, nguyên tắc hành động, vai trò trách nhiệm của công tác xã hội viên trong bệnh viện, đồng thời giúp người học hiểu rõ các chức năng CTXH đối với cá nhân, nhóm, gia đình, cộng đồng trong bệnh viện. Từ đó, người học có thể vận dụng kiến thức đã học để hỗ trợ các cá nhân, nhóm, gia đình và cộng đồng trong bệnh viện có nhu cầu trợ giúp.	2	Học kỳ 5	Tự luận hoặc tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
47	Giới và phát triển	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức về vấn đề giới và phát triển giới dưới góc nhìn xã hội cũng như mối quan hệ giữa giới và phát triển giới, vai trò của giới, nhu cầu và lợi ích của giới, bình đẳng giới. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học để định hướng hoạt động khi nghiên cứu và ứng dụng những kiến thức về giới và phát triển giới trong sự phát triển xã hội, phát triển con người cũng như như trong Công tác xã hội nói riêng.	2	Học kỳ 5	Tự luận hoặc tiểu luận
48	Tâm lý học người trưởng thành	Học phần giúp người học lĩnh hội những điều kiện phát triển tâm lý và những đặc điểm tâm lý con người tuổi trưởng thành với những biểu hiện cụ thể về nhận thức, tình cảm, ý chí, nhân cách, ngôn ngữ... Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học nhằm giải thích các hiện tượng tâm lý trong tiến trình phát triển đồng thời biết cách giao tiếp và ứng xử phù hợp với các đối tượng trong độ tuổi tuổi trưởng thành.	2	Học kỳ 5	Tự luận hoặc tiểu luận
49	Giáo dục sức khỏe cộng đồng	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức về mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức giáo dục sức khỏe cho cộng đồng. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học nhằm tiến hành tổ chức các chương trình giáo dục sức khỏe cho cộng đồng nơi mình đang công tác.	2	Học kỳ 5	Trắc nghiệm hoặc tự luận
50	Thực hành công tác xã hội cá nhân	Học phần giúp người học làm quen với việc thực hành kỹ năng công tác xã hội cá nhân tại môi trường thực tế; hình thành những kỹ năng định hướng và làm quen với môi trường công tác xã hội cá nhân đa dạng. Trên cơ sở đó, vận dụng để thực hành công tác xã hội với một số cá nhân có nhu cầu trợ giúp dưới sự giám sát, hỗ trợ.	2	Học kỳ 5	Tự luận hoặc tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
51	Đánh giá tâm lý	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức về đánh giá tâm lý, quy trình đánh giá tâm lý, các phương pháp và một số công cụ đo lường tâm lý (trí tuệ và nhân cách), và cách trình bày một báo cáo đánh giá. Trên nền tảng này, người học vận dụng để tổ chức thực hiện được một số buổi đánh giá bằng phỏng vấn, quan sát và trắc nghiệm (WISC, MMPI), có năng lực diễn giải thông tin thu được và viết một báo cáo đánh giá tâm lý hoàn chỉnh cũng như đưa ra những gợi ý can thiệp và hỗ trợ phù hợp.	3	Học kỳ 6	Tự luận, tiểu luận hoặc trắc nghiệm
52	Tâm lý học trị liệu	Học phần giúp người học lĩnh hội những tri thức cơ bản về các phương pháp trị liệu tâm lý và ứng dụng các kiến thức và kỹ năng tâm lý học vào việc tiếp cận, quan sát, giao tiếp và giúp đỡ cho những người gặp các vấn đề khó khăn về mặt tâm lý. Trên nền tảng này, người học hiểu được đặc trưng của công việc trị liệu tâm lý, những năng lực và phẩm chất cần thiết đối với người làm công việc trị liệu tâm lý; vận dụng được các học thuyết tham vấn và trị liệu tâm lý trong việc mô tả, nhận diện, phân tích và giải thích cơ chế của các quá trình trị liệu tâm lý; xây dựng được phác đồ trị liệu tâm lý cho thân chủ.	3	Học kỳ 6	Tự luận, tiểu luận hoặc thực hành
53	Xây dựng và QL dự án trong CTXH	Học phần giúp người học lĩnh hội các kiến thức về các yếu tố cơ bản của một dự án, các đặc điểm của dự án trong ngành công tác xã hội, tiến trình xây dựng và đánh giá dự án. Học phần cung cấp cách thức xác định mục tiêu tổng quát, các mục tiêu cụ thể và các chỉ báo; các vấn đề quản lý và các kỹ năng cần thiết để vận dụng điều hành và quản lý dự án theo phương thức hiệu quả nhất. Trên cơ sở đó, người học vận dụng kiến thức để tiến hành xây dựng và quản lý dự án thuộc lĩnh vực Công tác xã hội ở quy mô phù hợp.	2	Học kỳ 6	Tự luận hoặc tiểu luận
54	Kỹ năng sống	Học phần giúp người học lĩnh hội khái niệm cơ bản về kỹ năng sống, phân loại những kỹ năng sống cần thiết của con người; định nghĩa, cấu trúc, biểu hiện và vai trò của một số kỹ năng sống tiêu biểu. Trên cơ sở này, người học vận dụng để hình thành và phát triển kỹ năng sống cho bản thân và hỗ trợ giáo dục kỹ năng sống cho những đối tượng khác trong cộng đồng.	3	Học kỳ 6	Tự luận hoặc thực hành

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
55	PP giáo dục chủ động	Học phần giúp người học lĩnh hội những kiến thức cơ bản về các phương pháp giáo dục giúp nâng cao tính chủ động của đối tượng được giáo dục, giúp đối tượng được giáo dục phát triển các kỹ năng. Trên cơ sở này, người học vận dụng để triển khai các phương pháp giáo dục chủ động trên những đối tượng có nhu cầu trợ giúp ở độ tuổi thiếu nhi, thanh thiếu niên.	3	Học kỳ 6	Tự luận hoặc tiểu luận
56	Xã hội học giáo dục	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức, những lý thuyết nhằm tiếp cận và giải thích các hiện tượng giáo dục dưới quan điểm xã hội học, lĩnh hội những cách tiếp cận hệ thống xã hội, xem xét hệ thống giáo dục trong bối cảnh lịch sử và những vấn đề của hệ thống giáo dục ở Việt Nam hiện nay; xác định nhiệm vụ, đối tượng, phương pháp trong nghiên cứu về giáo dục và mối quan hệ của thiết chế giáo dục với các thiết chế cơ bản của xã hội như kinh tế, pháp luật và văn hóa, lĩnh hội kiến thức về vấn đề phân hóa xã hội, bình đẳng xã hội trong giáo dục; phân tích vị trí; vai trò của xã hội học giáo dục trong hệ thống các khoa học xã hội và nhân văn; vai trò của giáo dục nhà trường trong mối quan hệ với dân số và gia đình; hiểu biết về xu hướng xã hội hóa giáo dục. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức để nghiên cứu môi trường giáo dục đang công tác và phân tích, đánh giá về môi trường giáo dục đó.	2	Học kỳ 6	Tự luận hoặc tiểu luận
57	Xã hội học tội phạm	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức về các quy luật hình thành, vận hành và phát triển các hiện tượng tội phạm dưới góc nhìn xã hội học. Từ đó, người học vận dụng kiến thức đã học để phân tích - đánh giá hiện tượng tội phạm tại địa phương/ xã hội mình làm việc và đưa ra những biện pháp nhằm hạn chế hiện tượng này.	2	Học kỳ 6	Tự luận hoặc tiểu luận
58	Xã hội học đô thị	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức về nguồn gốc bản chất và các quy luật chung cho sự phát triển và hoạt động của đô thị như một hệ thống các mối quan hệ xã hội đặc trưng cho một kiểu cư trú tập trung cao trên một lãnh thổ hạn chế. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học nhằm tiến hành đánh giá môi trường sống của những cá nhân có nhu cầu trợ giúp.	2	Học kỳ 6	Tự luận hoặc tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
59	Xã hội học nông thôn	Học phần giúp người học lĩnh hội kiến thức về nguồn gốc bản chất và các quy luật chung cho sự phát triển và hoạt động của đô thị như một cộng đồng dân cư. Trên cơ sở này, người học vận dụng kiến thức đã học nhằm tiến hành đánh giá môi trường sống của những cá nhân có nhu cầu trợ giúp.	2	Học kỳ 6	Tự luận hoặc tiểu luận
60	Thực hành công tác xã hội nhóm	Học phần giúp người làm quen với việc thực hành kỹ năng công tác xã hội nhóm tại môi trường thực tế; kỹ năng vận dụng tri thức đã học vào thực tế để định hướng và làm quen với môi trường công tác xã hội nhóm đa dạng. Trên cơ sở đó, vận dụng để thực hành công tác xã hội với một hay một vài nhóm có nhu cầu trợ giúp dưới sự giám sát, hỗ trợ.	2	Học kỳ 6	Tự luận hoặc tiểu luận
61	Quản trị ngành công tác xã hội	Học phần giúp người lĩnh hội một số khái niệm có liên quan như quản trị ngành CTXH, nhà quản trị CTXH... và đưa ra những cách thức thực hiện trong quản trị CTXH như tiến trình hoạch định, ra quyết định, cách quản lý đường biên, cách quản lý ngân quỹ, cách giám sát, kiểm soát và đánh giá chất lượng. Trên cơ sở đó, người học vận dụng các kiến thức và kỹ năng giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến đời sống của cá nhân, nhóm, cộng đồng xã hội.	2	Học kỳ 7	Tự luận hoặc tiểu luận
62	Thực tập nghề nghiệp 1	Học phần giúp người quan sát và lĩnh hội những ứng dụng của kiến thức đã học vào thực tế nghề nghiệp cũng như mở rộng hiểu biết về lĩnh vực nghề tại các cơ sở nghề. Từ đó, người học bước đầu thiết kế một kế hoạch ứng dụng kiến thức công tác xã hội vào hoàn cảnh cụ thể cũng như xây dựng ý thức, thái độ, tình cảm tích cực và bản lĩnh của người làm công tác xã hội theo định hướng chuyên sâu.	2	Học kỳ 7	Thực hành, viết báo cáo
63	Trò chơi & sinh hoạt tập thể	Học phần giúp người có những kiến thức về trò chơi và việc sinh hoạt tập thể trong công tác xã hội và hoạt động truyền thông cũng như các lĩnh vực khác; trang bị những kỹ năng cần thiết về sinh hoạt tập thể về tổ chức các hoạt động tập thể thông qua các hình thức khác nhau. Trên cơ sở đó, ứng dụng trò chơi và việc sinh hoạt tập thể để tổ chức hoạt động nhóm, tương tác cá nhân...	2	Học kỳ 7	Thực hành hoặc tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
64	Kỹ năng giao tiếp - ứng xử	Học phần giúp người trang bị những tri thức và kỹ năng giao tiếp - ứng xử với các cá nhân cũng như với tổ chức; trang bị hệ thống các kỹ năng giao tiếp - ứng xử kết hợp với thực hành giải quyết các tình huống giao tiếp - ứng xử trong cuộc sống. Từ đó, ứng dụng để giao tiếp và ứng xử hiệu quả trong các tình huống khác nhau.	2	Học kỳ 7	Thực hành hoặc tự luận
65	Kỹ năng quản lý thời gian và giải quyết vấn đề	Học phần giúp người lãnh hội các mô hình quản lý thời gian và các mô hình giải quyết vấn đề hiệu quả như: tứ đồ thời gian, mô hình PHA, mô hình KANPAN, mô hình năm bước xử lý vấn đề... Trên cơ sở đó, giúp người học vận dụng vào thực tiễn công tác nhằm sử dụng thời gian một cách hiệu quả, sắp xếp công việc khoa học và có kỹ năng xử lý các vấn đề, tháo gỡ các bế tắc trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ nghề nghiệp.	2	Học kỳ 7	Thực hành hoặc tự luận
66	Kỹ năng quản lý cảm xúc và giải quyết mâu thuẫn hiệu quả	Học phần giúp người lãnh hội các kỹ thuật quản lý cảm xúc và tiết chế sự biểu hiện cảm xúc sao cho phù hợp trong quá trình làm việc; mô hình các bước xử lý mâu thuẫn hiệu quả và các kỹ thuật thực hiện tương ứng. Trên cơ sở đó, người học vận dụng để quản lý cảm xúc của bản thân trong những mối quan hệ và các tình huống giao tiếp khác nhau phù hợp, giải quyết hiệu quả những mâu thuẫn có thể xảy ra với các đối tượng có liên quan trong quá trình công tác.	2	Học kỳ 7	Thực hành hoặc tự luận
67	Kỹ năng tư duy sáng tạo	Học phần giúp người lãnh hội cách tìm kiếm cảm hứng sáng tạo trong dạy học, giáo dục, các thủ thuật sáng tạo: ý tưởng môi, lật ngược vấn đề, vách ngăn tư duy, công não tổng lực, chấp ghép ngẫu nhiên; cách thức thoát khỏi những khuôn mẫu lối mòn của tư duy, khắc phục tính ý tâm lý... Trên cơ sở đó, người học vận dụng để không ngừng sáng tạo trong quá trình làm việc.	2	Học kỳ 7	Thực hành hoặc tự luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
68	CTXH với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt	Học phần giúp người lĩnh hội những kiến thức cơ bản về mục đích, các hoạt động, nguyên tắc hành động, vai trò trách nhiệm của cán bộ xã hội. Học phần còn bao gồm các kỹ năng, phương pháp trong công tác xã hội với trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt nhằm thực hiện các chức năng xã hội. Từ đó vận dụng giải quyết các vấn đề xã hội liên quan đến đời sống của trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.	3	Học kỳ 8	Tự luận hoặc tiểu luận
69	CTXH trong bệnh viện	Học phần giúp người được học cụ thể với các điều kiện bệnh nhất định giúp cụ thể hóa vai trò, chức năng và nhiệm vụ của nhân viên công tác xã hội trong bệnh viện. Người học có thể thực hiện các mục tiêu chung được trình bày ở trên thông qua việc học từng trường hợp bệnh cụ thể. Đối với mỗi trường hợp, người học được giới thiệu kiến thức cơ bản liên quan đến điều kiện bệnh và được giới thiệu về các hoạt động khám chữa bệnh (của bác sĩ), chăm sóc (của điều dưỡng), chẩn đoán (xét nghiệm và lâm sàng)... để biết cách phối hợp với các thành viên của nhóm chăm sóc này như thế nào nhằm nâng cao hiệu quả khám chữa bệnh. Ngoài ra, học phần còn giới thiệu về những khó khăn mà bệnh nhân có thể gặp cũng như những lo lắng quan tâm của bệnh nhân trong từng trường hợp. Trên cơ sở đó, người học có thể ứng dụng kiến thức, kỹ năng và thái độ đã được học ứng dụng vào việc hỗ trợ nhu cầu trợ giúp của các đối tượng trong bệnh viện.	3	Học kỳ 8	Tự luận hoặc tiểu luận
70	Pháp luật trong lĩnh vực CTXH	Học phần giúp người lĩnh hội kiến thức về các quy định của pháp luật có liên quan đến dịch vụ công tác xã hội như: luật lao động, luật bảo vệ chăm sóc và giáo dục trẻ em, luật hôn nhân và gia đình, luật giáo dục... Trên cơ sở đó, người học vận dụng kiến thức học được nhằm tiến hành biện hộ cho quyền lợi chính đáng của người cần trợ giúp, tư vấn pháp luật có liên quan đến đối tượng có nhu cầu trợ giúp cho chính quyền địa phương, nhà quản lý và các lực lượng có liên quan khác.	3	Học kỳ 8	Tự luận hoặc tiểu luận

STT	Tên học phần	Mục đích học phần	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá người học
71	Thực tập nghề nghiệp 2	Học phần giúp người vận dụng hệ thống tri thức đã học vào thực tiễn và rèn luyện những kỹ năng thực hành nghề nghiệp tại các cơ sở nghề. Từ đó củng cố và phát triển kỹ năng ứng dụng những kiến thức công tác xã hội vào hoàn cảnh cụ thể cũng như phát triển các năng lực nghề nghiệp có liên quan; người học xây dựng ý thức, thái độ, tình cảm tích cực và bản lĩnh của người làm công tác xã hội theo định hướng chuyên sâu.	6	Học kỳ 8	Thực hành, tự luận(báo cáo sản phẩm)

2. Công khai thông tin về đồ án, khóa luận, luận văn, luận án tốt nghiệp: Không có.

HIỆU TRƯỞNG

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Hồng